

Số: 60 /TB-UBND

Ngọc Hồi, ngày 21 tháng 6 năm 2018

**THÔNG BÁO**  
**Công nhận kết quả trúng tuyển**  
**viên chức huyện Ngọc Hồi năm 2017**

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 205/QĐ-SNV ngày 08/6/2018 của Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức sự nghiệp ngành Giáo dục và Đào tạo của UBND huyện Ngọc Hồi năm 2017;

UBND huyện thông báo các ông (bà) có tên sau trúng tuyển kỳ xét tuyển viên chức huyện Ngọc Hồi năm 2017 (có danh sách trích ngang kèm theo).

Đề nghị các ông (bà) trúng tuyển có tên trong danh sách trên đến ký hợp đồng làm việc:

- Thời gian: Chậm nhất ngày 06 tháng 7 năm 2018

- Địa điểm: Phòng Nội vụ huyện Ngọc Hồi - thôn 6, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Trường hợp người trúng tuyển có lý do chính đáng mà không thể đến nhận việc thì phải làm đơn xin gia hạn trước khi kết thúc thời hạn nêu trên, đơn xin gia hạn gửi về UBND huyện qua Phòng Nội vụ.

Lưu ý: Đúng 8 giờ 00 phút ngày 21/6/2018 các ông (bà) trúng tuyển trong danh sách trên có mặt tại Phòng Nội vụ huyện Ngọc Hồi để bổ sung các giấy tờ cần thiết trước khi UBND huyện ký kết Hợp đồng làm việc, khi đi mang theo: bản gốc các văn bằng, chứng chỉ để đối chiếu, giấy chứng minh nhân dân (phô tô). Trường hợp các thí sinh trúng tuyển đã được UBND huyện ký kết hợp đồng lao động trước đây khi đi mang theo bản kê bảo hiểm xã hội (có xác nhận của Giám đốc bảo hiểm xã hội huyện), các loại hợp đồng đã ký với UBND huyện, bản đánh giá nhận xét quá trình công tác (nêu rõ kết quả đánh giá từng năm và có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị).

Thông tin chi tiết liên hệ Phòng Nội vụ (số điện thoại: 02603.832.120).

UBND huyện thông báo đến thí sinh trúng tuyển biết, thực hiện

**Nơi nhận:**

- Các ông (bà) theo danh sách trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Phòng VH&TT;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**  
  
**Trần Văn Chí**

# **DANH SÁCH THI SINH TRÚNG TUYỂN**

(Kèm theo Thông báo 60 /TB-UBND ngày 1 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi)

| STT                            | Họ và tên<br>Ngày sinh Nam/nữ |        | Nơi sinh<br>Nơi ở hiện nay   | Dân tộc<br>Tôn giáo | Mô tả vị trí việc làm | Trình độ<br>chuyên môn<br>Loại hình<br>đào tạo | Yêu cầu về trình độ của vị trí<br>cần tuyển dụng |                         |                           | Ghi chú |
|--------------------------------|-------------------------------|--------|------------------------------|---------------------|-----------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------|---------------------------|---------|
|                                |                               |        |                              |                     |                       |                                                | Chuyên ngành<br>Đào tạo                          | Chứng<br>chỉ tin<br>học | Chứng<br>chỉ ngoại<br>ngữ |         |
| 1                              | 3                             |        | 4                            | 5                   | 6                     | 7                                              | 8                                                | 9                       | 10                        |         |
| <b>A SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC</b>    |                               |        |                              |                     |                       |                                                |                                                  |                         |                           |         |
| <b>I Giáo viên Mầm non</b>     |                               |        |                              |                     |                       |                                                |                                                  |                         |                           |         |
| 1                              | Y                             | Bel    | TT Plei Kần-Ngọc Hồi-Kon Tum | Xê                  | Giáo viên Mầm non     | Cao đẳng                                       | Giáo dục                                         | A                       | B                         |         |
|                                | 05/12/1987                    | Nữ     | Đắk Nông-Ngọc Hồi-Kon Tum    | đăng                |                       | Chính quy                                      | Mầm non                                          |                         |                           |         |
|                                |                               |        |                              | TCG                 |                       |                                                |                                                  |                         |                           |         |
| 2                              | Y                             | Êm     | Đắk Dục-Ngọc Hồi-Kon Tum     | Triêng              | Giáo viên Mầm non     | Trung cấp                                      | Sư phạm                                          | B                       | B                         |         |
|                                | 04/3/1990                     | Nữ     | Đắk Dục-Ngọc Hồi-Kon Tum     | Không               |                       | Chính quy                                      | Mầm non                                          |                         |                           |         |
| 3                              | Y                             | Phung  | Đắk Dục-Ngọc Hồi-Kon Tum     | Triêng              | Giáo viên Mầm non     | Trung cấp                                      | Sư phạm                                          | UDCN                    | B                         |         |
|                                | 11/8/1994                     | Nữ     | Đắk Dục-Ngọc Hồi-Kon Tum     | Không               |                       | Tại chức                                       | Mầm non                                          | TTCB                    |                           |         |
| 4                              | Y                             | Thúy   | Đắk Ang-Ngọc Hồi - Kon Tum   | Xê                  | Giáo viên mầm non     | Cao đẳng                                       | Giáo dục                                         | B                       | B                         |         |
|                                | 28/10/1993                    | Nữ     | Đắk Ang-Ngọc Hồi - Kon Tum   | đăng                |                       | Chính quy                                      | Mầm non                                          |                         |                           |         |
|                                |                               |        |                              | Không               |                       |                                                |                                                  |                         |                           |         |
| 5                              | Lê Thị Thanh                  | Trầm   | Mỹ Cát -Phù Mỹ - Bình Định   | Kinh                | Giáo viên Mầm non     | Cao đẳng                                       | Giáo dục                                         | B                       | B                         |         |
|                                | 27/9/1992                     | Nữ     | Plei Kần-Ngọc Hồi - Kon Tum  | Không               |                       | Chính quy                                      | Mầm non                                          |                         |                           |         |
| <b>II Giáo viên tiểu học</b>   |                               |        |                              |                     |                       |                                                |                                                  |                         |                           |         |
| <b>II.1 Tiểu học Thể dục</b>   |                               |        |                              |                     |                       |                                                |                                                  |                         |                           |         |
| 1                              | Nguyễn Ngọc                   | Hoàng  | Tân Cảnh-Đắk Tô-Kon Tum      | Kinh                | Giáo viên Tiểu học    | Đại học                                        | Giáo dục Thể                                     | C                       | B                         |         |
|                                | 31/5/1992                     | Nam    | Plei Kần-Ngọc Hồi, Kon Tum   | Không               | Thể dục               | Chính quy                                      | chất                                             |                         |                           |         |
| 2                              | Lê Văn                        | Khả    | Hải Quy-Hải Lăng - Quảng Trị | Kinh                | Giáo viên Tiểu học    | Đại học                                        | Sư phạm                                          | B                       | B                         |         |
|                                | 25/10/1988                    | Nam    | Bờ Y-Ngọc Hồi - Kon Tum      | Không               | Thể dục               | Chính quy                                      | Giáo dục Thể                                     |                         |                           |         |
|                                |                               |        |                              |                     |                       |                                                | chất                                             |                         |                           |         |
| 3                              | Lê Việt                       | Mạnh   | Cát Tài-Phù Cát-Bình Định    | Kinh                | Giáo viên Tiểu học    | Đại học                                        | Giáo dục Thể                                     | B                       | B                         |         |
|                                | 10/4/1990                     | Nam    | Đắk Xú-Ngọc Hồi-Kon Tum      | Không               | Thể dục               | Tại chức                                       | chất                                             |                         |                           |         |
| 4                              | Dương Đức                     | Quý    | Tân Thủy-Lê Thủy-Quảng Bình  | Kinh                | Giáo viên Tiểu học    | Đại học                                        | Giáo dục Thể                                     | B                       | B                         |         |
|                                | 5/7/1991                      | Nam    | Đắk Xú-Ngọc Hồi- Kon Tum     | Không               | Thể dục               | Tại chức                                       | chất                                             |                         |                           |         |
| <b>II.2 Tiểu học đa môn</b>    |                               |        |                              |                     |                       |                                                |                                                  |                         |                           |         |
| 1                              | Nguyễn Hồng                   | Hạnh   | Plei Kần-Ngọc Hồi - Kon Tum  | Kinh                | Giáo viên tiểu học    | Đại học                                        | Giáo dục                                         | A                       | B                         |         |
|                                | 09/02/1993                    | Nữ     | Plei Kần-Ngọc Hồi - Kon Tum  | Không               | đa môn                | Tại chức                                       | Tiểu học                                         |                         |                           |         |
| <b>II.3 Tiểu học Tiếng anh</b> |                               |        |                              |                     |                       |                                                |                                                  |                         |                           |         |
| 1                              | Y                             | Diệu   | Đắk Dục - Ngọc Hồi - Kon Tum | Triêng              | Giáo viên tiểu học    | Cao đẳng                                       | Sư phạm                                          | A                       | B2                        |         |
|                                | 05/5/1995                     | Nữ     | Đắk Dục - Ngọc Hồi - Kon Tum | Không               | Tiếng anh             | Chính quy                                      | Tiếng anh                                        |                         | Tiếng                     |         |
|                                |                               |        |                              |                     |                       |                                                |                                                  |                         | pháp                      |         |
|                                |                               |        |                              |                     |                       |                                                |                                                  |                         | Trình                     |         |
|                                |                               |        |                              |                     |                       |                                                |                                                  |                         | độ B                      |         |
| 2                              | Trần Thị Ngọc                 | Huyền  | Mỹ Chánh-Phù Mỹ-Bình Định    | Kinh                | Giáo viên tiểu học    | Cử nhân                                        | Sư phạm                                          | A                       | B2                        |         |
|                                | 06/3/1993                     | Nữ     | p. Duy Tân-Tp Kon Tum        | Không               | Tiếng anh             | Tại chức                                       | Tiếng anh                                        |                         | Tiếng                     |         |
|                                |                               |        |                              |                     |                       |                                                |                                                  |                         | Pháp                      |         |
|                                |                               |        |                              |                     |                       |                                                |                                                  |                         | trình                     |         |
|                                |                               |        |                              |                     |                       |                                                |                                                  |                         | độ C                      |         |
| <b>II.4 Tiểu học Âm nhạc</b>   |                               |        |                              |                     |                       |                                                |                                                  |                         |                           |         |
| 1                              | Lê Thị Thu                    | Thương | xã Đông-Kbang - Gia Lai      | Kinh                | Giáo viên Tiểu học    | Cao đẳng                                       | Sư phạm Âm                                       | A                       | B                         |         |
|                                | 10/12/1990                    | Nữ     | Plei Kần-Ngọc Hồi - Kon Tum  | Không               | Âm nhạc               | Chính quy                                      | nhạc                                             |                         |                           |         |

|       |                                                         |               |                                                                   |                |                                              |                       |                             |     |                           |
|-------|---------------------------------------------------------|---------------|-------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------|-----|---------------------------|
| III   | Giáo viên THCS                                          |               |                                                                   |                |                                              |                       |                             |     |                           |
| III.1 | Văn                                                     |               |                                                                   |                |                                              |                       |                             |     |                           |
| 1     | Y<br>12/9/1985                                          | Lia<br>Nữ     | Sa Loong-Ngọc Hồi-Kon Tum<br>Sa Loong-Ngọc Hồi-Kon Tum            | Kdong<br>Không | Giáo viên THCS<br>giảng dạy môn Văn          | Cử nhân<br>Chính quy  | Sư phạm<br>Ngữ văn          | B   | B                         |
| 2     | Nguyễn Thị Thanh<br>02/02/1990                          | Trung<br>Nữ   | Hoài Sơn-Hoài Nhơn-Bình Định<br>Sa Loong-Ngọc Hồi-Kon Tum         | Kinh<br>Không  | Giáo viên THCS<br>giảng dạy môn Văn          | Đại học<br>Chính quy  | Văn học                     | A   | B                         |
| III.2 | Thể dục                                                 |               |                                                                   |                |                                              |                       |                             |     |                           |
| 1     | Kpă Y<br>01/10/1985                                     | Phuong<br>Nam | Dliêyang-Eahleo - Đăk Lăk<br>Sa Loong-Ngọc Hồi-Kon Tum            | Ê đê<br>Không  | Giáo viên THCS<br>giảng dạy môn Thể<br>dục   | Cử nhân<br>Chính quy  | Sư phạm Thể<br>dục Thể thao | B   | B                         |
| III.3 | Địa                                                     |               |                                                                   |                |                                              |                       |                             |     |                           |
| 1     | Trần Văn<br>26/6/1983                                   | Chính<br>Nam  | Thanh Xuân-Thanh Chương-Nghệ<br>An<br>Plei Kăn-Ngọc Hồi - Kon Tum | Kinh<br>Không  | Giáo viên THCS<br>giảng dạy môn Địa          | Đại học<br>Chính quy  | Địa lý                      | B   | C                         |
| III.4 | Toán                                                    |               |                                                                   |                |                                              |                       |                             |     |                           |
| 1     | Nguyễn Văn<br>14/9/1994                                 | Minh<br>Nam   | Hung Nhân-Hung Hà-Thái Bình<br>TT Plei Kăn - Ngọc Hồi - Kon Tum   | Kinh<br>Không  | Giáo viên THCS<br>giảng dạy môn Toán         | Cao đẳng<br>Chính quy | Sư phạm<br>Toán học         | A   | B                         |
| III.5 | Tiếng anh                                               |               |                                                                   |                |                                              |                       |                             |     |                           |
| 1     | Nguyễn Thị Hồng<br>17/11/1994                           | Bích<br>Nữ    | Cát Minh-Phù Cát-Bình Định<br>Plei Kăn-Ngọc Hồi-Kon Tum           | Kinh<br>Không  | Giáo viên THCS<br>giảng dạy môn<br>Tiếng Anh | Cử nhân<br>chính quy  | Sư phạm<br>Tiếng anh        | B   | B2,<br>Tiếng<br>Pháp<br>B |
| III.6 | Sinh                                                    |               |                                                                   |                |                                              |                       |                             |     |                           |
| 1     | Nguyễn Thị Hồng<br>04/4/1992                            | Vân<br>Nữ     | Mỹ Cát-Phù Mỹ -Bình Định<br>Mỹ Cát-Phù Mỹ-Bình Định               | Kinh<br>Không  | Giáo viên THCS<br>giảng dạy môn Sinh         | Cao đẳng<br>Chính quy | Sư phạm<br>Sinh học         | B   | B                         |
| B     | VIÊN CHỨC CẤP HUYỆN (SỰ NGHIỆP VĂN HÓA<br>VÀ THÔNG TIN) |               |                                                                   |                |                                              |                       |                             |     |                           |
| I     | Phòng Văn hóa và<br>Thông tin                           |               |                                                                   |                |                                              |                       |                             |     |                           |
| 1     | Y<br>15/4/1983                                          | Dêm<br>Nữ     | Đăk Nhong-Đăk Glei-Kon Tum<br>Plei Kăn-Ngọc Hồi-Kon Tum           | Dê<br>Không    | Quản lý Văn hóa và<br>Thông tin cơ sở...     | Trung cấp<br>Tại chức | Quản lý Văn<br>hóa          | A   | B                         |
| 2     | Hoàng Oanh<br>23/9/1990                                 | Dũng<br>Nam   | Hoài Thanh-Hoài Nhơn-Bình Định<br>Đăk Xú-Ngọc Hồi-Kon Tum         | Kinh<br>Không  | Quản lý Thông tin<br>và truyền thông....     | Cử nhân<br>Từ xa      | Công nghệ<br>Thông tin      |     | B                         |
| 3     | Đặng Thụy Thanh<br>05/05/1985                           | Thủy<br>Nữ    | Plei Kăn-Ngọc Hồi - Kon Tum<br>Plei Kăn-Ngọc Hồi - Kon Tum        | Kinh<br>Không  | Quản lý VH và gia<br>đình...                 | Đại học<br>Chính quy  | Kế toán                     | KTV | B                         |
|       | ...                                                     |               |                                                                   |                |                                              |                       |                             | ... |                           |